

ĐIỂM SÁCH

THÊM MỘT GIÁO TRÌNH DÂN TỘC HỌC ĐẠI CƯƠNG CHO NGÀNH DÂN TỘC HỌC NƯỚC NHÀ

Lê Phạm Minh Quý

Dân tộc học là một ngành của Khoa học xã hội và Nhân văn nghiên cứu về các tộc người. Môn Dân tộc học này đã được giảng dạy trong một số trường Đại học, trước tiên là ở Trường đại học Tổng hợp Hà Nội từ thập kỷ 60 của thế kỷ XX. Những năm gần đây, Dân tộc học được đưa vào giảng dạy ở nhiều loại hình trường, nhất là những trường Đại học khoa học cơ bản cơ bản, những trường lớp mà khi sinh viên ra đời công tác có liên quan đến dân tộc học.

Dân tộc học Đại cương do PGS. PTS. Lê Sỹ Giáo (chủ biên) và các tác giả PTS. Hoàng Lương, PTS. Lâm Bá Nam, PTS. Lê Ngọc Thắng biên soạn, được Nhà xuất bản Giáo dục phát hành là cuốn giáo trình cho các thầy cô giáo giảng dạy và sinh viên học tập về môn Dân tộc học. Cuốn sách giáo khoa này không chia theo các chương mục mà có 6 bài giảng. Bài thứ nhất đến bài thứ sáu là một hệ thống kiến thức dân tộc học từ cái nhìn tổng thể đến cụ thể.

Cuốn sách chứa đựng những nội dung cơ bản của môn Dân tộc học. *Bài thứ nhất*, giới thiệu về đối tượng, nhiệm vụ, lịch sử hình thành và phát triển của ngành Dân tộc học trên thế giới và Việt Nam. *Bài 2: Các chủng tộc người trên thế*

giới và sự phân bố của nó; mối quan hệ giữa chủng tộc với dân tộc, giữa dân tộc và ngôn ngữ. Bài 3: Tác giả trình bày khái quát các dòng ngôn ngữ trên thế giới, Đông Nam Á và Việt Nam. Bài 4: Giới thiệu các tiêu chuẩn xác định tộc người trên thế giới và Việt Nam. Qua bài này cho độc giả hiểu được các tiêu chí phân loại tộc người dựa trên: ngôn ngữ, lãnh thổ, kinh tế, văn hoá và ý thức tự giác tộc người. Kết thúc bài giảng, tác giả đưa ra 3 tiêu chí xác định tộc người của các Nhà Dân tộc học Việt Nam : 1. Cộng đồng về ngôn ngữ; 2. Đặc điểm chung về sinh hoạt văn hoá; 3. Ý thức tự giác tộc người. Bài 5: Vấn đề cơ bản của xã hội nguyên thuỷ. Qua cuốn sách này, cung cấp cho độc giả hiểu biết về sự phân kỳ xã hội nguyên thuỷ, những giai đoạn phát triển cơ bản của xã hội nguyên thuỷ và con người sống trong xã hội đó. Bài 6: Cung cấp cho độc giả một lượng kiến thức về các hình thái tôn giáo sơ khai của loài người - từ nguồn gốc đến quá trình phát triển của nó.

Dân tộc học là một ngành khoa học còn non trẻ ở nước ta. Vấn đề dân tộc hiện nay là phức tạp, không chỉ trong nước mà còn cả trên thế giới. Cho nên, các tác giả chưa có điều kiện đi sâu vào tất cả các lĩnh vực của Dân tộc học, các ngành khoa học kế cận và nhất là các đặc

trung văn hoá tộc người. Ngoài ra các tác giả chưa hệ thống hoá được các quan điểm đường lối chính sách dân tộc của Đảng ta từ khi ra đời đến nay làm một bài giảng chính thức.

Tuy vậy *Dân tộc học đại cương*, đã đáp ứng yêu cầu của một giáo trình dùng để giảng dạy trong các trường Đại học thuộc ngành khoa học xã hội và Nhân văn. Đồng thời rất bổ ích cho những người không chuyên về Dân tộc học làm công tác dân tộc, hoặc đến công tác, du lịch ở vùng dân tộc có một số hiểu biết nhất định. Đó là một công trình khoa học đáng trân trọng của các tác giả.

Tạp chí Dân tộc học giới thiệu với bạn đọc xa gần cuốn sách này.

BIẾN ĐỘNG DÂN SỐ TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN CHÂU THỔ SÔNG HỒNG TỪ NĂM 1976 ĐẾN NAY

Lê Phạm Ngọc Quỳnh

Dân số và kế hoạch hoá gia đình đã trở thành một nhiệm vụ chiến lược quan trọng để phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước.

Mấy năm trở lại đây các công trình nghiên cứu về dân số và kế hoạch hoá gia đình có những bước tiến đáng kể. Công trình: *"Biến động dân số trong quá trình phát triển nông thôn châu thổ sông Hồng từ năm 1976 đến nay"*, của PTS. Nguyễn Thế Huệ do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành năm 1995 cũng nhằm đáp ứng nhiệm vụ trên. Đây là công

trình nghiên cứu tuy địa bàn hẹp (vùng châu thổ sông Hồng) và thời gian ngắn (chỉ từ 1976 đến đầu những năm 90), nhưng lại ở một khu vực có mật độ dân số khá cao, có nhiều đặc điểm về lịch sử, văn hoá, kinh tế, xã hội..., một vùng có thể coi là đặc trưng nhất; thời kỳ cả nước thống nhất, nhiều chính sách mới của Đảng và Nhà nước áp dụng đối với vùng này.

"Biến động dân số trong quá trình phát triển nông thôn châu thổ sông Hồng từ năm 1976 đến nay" gồm: Ngoài lời nhà xuất bản 2 trang, lời giới thiệu của tác giả 1 trang, công trình có 3 chương chính và lời kết luận.

Chương 1: Đặc điểm tự nhiên, dân số vùng châu thổ sông Hồng từ năm 1976 (từ trang 7 - trang 38). Chương này tác giả trình bày những đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội và những diễn biến dân số trong quá trình phát triển vùng châu thổ sông Hồng. Những biến đổi sâu sắc trên các phương diện của đời sống xã hội đã có tác động đến toàn bộ quá trình biến động dân số ở nông thôn châu thổ sông Hồng; và ngược lại, chính sự biến động dân số ở đây lại có ảnh hưởng không nhỏ đến con đường phát triển của đời sống xã hội.

Chương 2: Biến động dân số trong quá trình phát triển nông thôn châu thổ sông Hồng giai đoạn 1976 - 1986 (từ trang 39- 79). Tác giả trình bày nguyên nhân, quy mô tác động đến sự biến động cư dân, đó là những đường lối chính sách mới của Đảng và Nhà nước; sự phá vỡ cơ cấu gia đình nông thôn. Trong 5 năm (1976 - 1980), Đảng và Nhà nước ta chú trọng tới sự thống nhất về cơ cấu kinh tế - xã hội, từng bước cân đối giữa sản xuất và dân số, nhưng do các nguyên nhân chủ quan và khách quan, mà chủ yếu là do sự gia tăng dân số làm phá vỡ cơ cấu này ở địa phương.

Chương 3: Biến động dân số trong quá trình phát triển nông thôn châu thổ sông Hồng từ 1981 đến nay. Đúng là, sau đại hội VI, Đảng và Nhà nước đi vào thời kỳ đổi mới - vấn đề dân số KHHGD được coi trọng hơn để thúc đẩy quá trình hiện đại hoá đất nước. Nội dung cuốn sách nêu lên bức tranh về biến động dân số trong quá trình phát triển nông thôn vùng châu thổ sông Hồng: nguyên nhân và thực trạng của sự biến động dân số ở đây.

Kết luận của công trình nêu lên 4 vấn đề cần phải giải quyết:

+ Vấn đề dân số trong quá trình phát triển nông thôn. Khắc phục vấn đề tăng dân số hiện nay cần phải thực hiện : *giảm mức sinh; phân bố lại cư dân; phát triển kinh tế; sử dụng lao động hợp lý để nâng cao năng suất.*

+ Tăng dân số và phân bố dân cư là hai vấn đề lớn của dân số vùng nông thôn châu thổ sông Hồng. Biện pháp cơ bản trước mắt là giảm tỷ lệ sinh , tạo nhiều việc làm, nhằm phát triển nền kinh tế đất nước.

+ Biến động dân số trong quá trình phát triển nông thôn châu thổ sông Hồng , khi nền kinh tế chậm phát triển, các chính sách xã hội ,mà đặc biệt chương trình kế hoạch hoá gia đình là nhân tố tích cực nhất.

+ Biện pháp cơ bản và phổ biến để giải quyết mâu thuẫn về đất đai - nhân khẩu ở nông thôn châu thổ sông Hồng là chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn. Làm được

việc này vấn đề mấu chốt nhất phải công nghiệp hoá nông nghiệp và nông thôn.

Cuối cùng tác giả kết luận: *chỉ có thể đạt được giảm tỷ lệ dân số khi có sự kết hợp đồng bộ, hợp lý giữa mức tăng dân số và phát triển kinh tế - xã hội, sát với thực tế, được mọi tầng lớp nhân dân ủng hộ.*

Qua nội dung công trình thể hiện sự nghiên cứu nghiêm túc của tác giả và sự chọn vấn đề vừa có tính thời sự cấp thiết, vừa là địa bàn quan trọng. Cuốn sách thật sự là một tài liệu tham khảo bổ ích cho các nhà khoa học, các nhà quản lí và hoạch định chính sách kinh tế xã hội.

Cuốn sách không khỏi có những khiếm khuyết nhất định: - Nghiên cứu về biến động dân cư của một khu vực, nhất là khu vực châu thổ sông Hồng mà chỉ giới hạn trong khoảng thời gian từ năm 1976 đến nay có lẽ là quá ngắn ngủi cho một chu kỳ đời sống con người. Cho nên chưa thể cho chúng ta thấy hết được quá trình hình thành, phát triển và ổn định của lớp cư dân này; - Bố cục cuốn sách nếu nhập chương 2 và chương 3 thì nhiều mục không trùng lặp, dễ làm người đọc nhầm chán (khi mà một tài liệu có nhiều con số biểu bảng) chắc rằng hấp dẫn người đọc hơn. Tuy vậy, đây cũng là một cuốn sách nghiên cứu nghiêm túc công phu, nhiều vấn đề gợi lên mới mẻ, nhiều tư liệu phong phú và tin cậy. Xin trân trọng giới thiệu với bạn đọc và chờ đón những công trình tiếp theo của tác giả.

TUYÊN HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC

HỘI THẢO KHOA HỌC VỀ DÒNG HỌ

Nhân dịp ngày giỗ tổ Hùng Vương, sáng ngày 27 tháng 4 năm 1996 tại Viện Bảo tàng Cách mạng đã khai mạc hội thảo khoa học **"Dòng họ với truyền thống văn hoá dân tộc"**

Đến dự hội thảo có đại diện của một số cơ quan Trung ương, hàng trăm nhà Khoa học và đại biểu của các dòng họ.

Cụ Song Tùng, chủ nhiệm câu lạc bộ **"Dòng họ"** đã khai mạc cuộc hội thảo. Tiếp theo GS Vũ Khiêu nêu lên những định hướng và nội dung của việc Nghiên cứu các dòng họ ở nước ta. Cuộc hội thảo đã tập hợp hơn 50 báo cáo khoa học, do điều kiện thời gian nên chỉ có hơn 20 báo cáo được đọc, còn những bản tham luận khác được đăng trong bản kỷ yếu của hội nghị. Hầu hết các bản tham luận đều đề cập đến ý tưởng : hướng về cội nguồn nhằm biểu thị lòng biết ơn tổ tiên, cha ông; mong muốn các dòng họ các gia đình góp phần giáo dục thế hệ con cháu kế tục sự nghiệp của cha ông trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước.

Cuộc hội thảo này đã được đặt ra từ tháng 9 năm 1995, cho đến ngày khai mạc đã nhận được 52 bản tham luận, trong đó có tham luận của dòng họ Lý ở Triều Tiên, hậu duệ của Hoàng tử Lý Long Tường triều Lý.

Vấn đề **"đoàn kết trong từng dòng họ và giữa các dòng họ với nhau"** được nói đến nhiều trong các báo cáo khoa học. Một số tham luận trình bày tính độc đáo của các dòng

họ Việt Nam cùng chung một vị tổ Hùng Vương. Các dòng họ ở nước ta, tuy mỗi thời kỳ thay đổi triều đại có phát sinh mâu thuẫn nhưng về sau đã cố gắng xoá bỏ thành kiến, hận thù. Đặc biệt truyền thống đoàn kết giữa các dòng họ để bảo vệ Tổ quốc và chống ngoại xâm. Dân tộc ta từ ngàn năm đã gắn bó trăm họ vì mục tiêu tối thượng là độc lập, tự do của tổ quốc.

Tuy rải rác, một số dòng họ có những người phạm sai lầm nặng nề nhưng không vì thế mà cả dòng họ bị mang tiếng xấu. Ở nhiều địa phương, làng xã trước đây cũng như hiện nay có hiện tượng kéo bè kéo cánh dựa vào dòng họ, nhưng những hiện tượng này không được sự đồng tình của cộng đồng và sự lên án của dư luận xã hội.

Nhiều tham luận cho rằng nhiều truyền thống tốt đẹp của dòng họ đồng thời cũng là truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam, nhiều di sản văn hoá quý báu của dân tộc đang nằm trong các dòng họ như gia phả, sách thuốc, sách văn học, nghề truyền thống v.v...

Phần lớn các tham luận cũng nhận thấy truyền thống nhân nghĩa là sức mạnh dân tộc bắt nguồn từ dòng họ đã được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Trong thời kỳ **"mở cửa"**, vấn đề gìn giữ những truyền thống quý báu của dòng họ của văn hoá dân tộc lại càng cần thiết.

Bên cạnh các báo cáo khoa học, nhiều dòng họ đã trưng bày những phả hệ, những hiện vật, những hình ảnh của dòng họ mình.